

Số: 708/QĐ-UBND

Khánh Vinh, ngày 03 tháng 11 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng khu đô thị
xã Khánh Phú đến năm 2020, tỷ lệ 1/2000
Địa điểm: Xã Khánh Phú - huyện Khánh Vinh

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KHÁNH VINH

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 10/12/2003;

Căn cứ Nghị định 08/2005/NĐ-CP ngày 24/01/2005 của Chính phủ về Quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư 07/2008/TT-BXD ngày 07/4/2008 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 06/2008/QĐ-UBND ngày 23/1/2008 của UBND tỉnh Khánh Hoà ban hành quy định về việc lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà;

Căn cứ Quyết định 84/2007/QĐ-UBND ngày 31/12/2007 của UBND tỉnh Khánh Hoà ban hành quy định một số nội dung về quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà;

Căn cứ Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 17/9/2008 của UBND huyện Khánh Vinh về việc điều chỉnh tên danh mục công trình đầu tư XD CB năm 2009 thuộc nguồn vốn phân cấp đầu tư XD CB năm 2009;

Căn cứ Quyết định số 193/QĐ-UBND ngày 06/05/2009 của UBND huyện Khánh Vinh về việc phê duyệt nhiệm vụ thiết kế công trình Quy hoạch chi tiết xây dựng khu đô thị xã Khánh Phú đến năm 2020;

Xét đề nghị của Phòng Công thương huyện Khánh Vinh tại Tờ trình số 309/TTr-CT ngày 02/11/2009 về việc đề nghị phê duyệt Đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng khu đô thị xã Khánh Phú đến năm 2020, tỷ lệ 1/2000;

Để có cơ sở pháp lý trong việc chỉ đạo và quản lý công tác quy hoạch xây dựng khu đô thị,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Nay phê duyệt Đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng khu đô thị xã Khánh Phú đến năm 2020 với những nội dung chính sau:

I. Tên công trình: Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu đô thị xã Khánh Phú đến năm 2020 tỷ lệ 1/2000.

Địa điểm: xã Khánh Phú - huyện Khánh Vinh.

1. Vị trí, giới hạn và tính chất:

Khu vực nghiên cứu thiết kế Quy hoạch chi tiết xây dựng khu đô thị xã Khánh Phú đến năm 2020 thuộc thôn Yang Mương, xã Khánh Phú, huyện Khánh Vĩnh. Có quy mô 60Ha và giáp giới như sau:

- Đông giáp núi.
- Tây giáp Sông Cầu.
- Bắc giáp đất núi và vườn cây màu.
- Nam giáp đất vườn và sản xuất của dân.

2. Tính chất:

Là khu đô thị phát triển kinh tế của vùng phía Nam huyện Khánh Vĩnh

II. Nội dung quy hoạch chi tiết:

1. Tổ chức không gian quy hoạch kiến trúc cảnh quan:

Khu vực thiết kế quy hoạch là một khu đô thị miền núi, có các chức năng ở là chính, ngoài ra khu đô thị còn là cửa ngõ vào khu du lịch thác Yang Bay nên yếu tố kiến trúc – cảnh quan là hết sức quan trọng.

a. Các hướng - trục quan trọng của khu đô thị:

- Hướng – trục mở không gian sinh thái ven bờ Sông Cầu;
- Hướng tựa vào núi và mở về phía trung tâm đô thị và hướng về khu công viên cây xanh;
- Hướng – trục cảnh quan ven xung quanh hồ cảnh quan xanh của đô thị.

Việc tổ chức trục cảnh quan chính liên kết với trục cảnh quan thứ yếu làm tiền đề cho ý tưởng quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500, xác định các trục chính, phụ và tương quan với cảnh quan khu vực chung quanh. Khai thác, tận dụng tối đa địa hình tự nhiên, san lấp (đào đắp) ở mức độ hợp lý, đảm bảo giữ được nét đặc điểm hình thái môi trường tự nhiên của khu vực miền núi.

b. Các không gian trọng tâm – điểm nhấn của khu vực:

Các chức năng trong đô thị được tổ chức không gian như sau:

- Không gian sinh thái ven sông, hồ: xây dựng cảnh quan ven sông hồ được tổ chức phân lòng sông, hồ đến không gian cây xanh, đường trục. Trong không gian cây xanh tổ chức đường dạo – quảng trường (sân nghi) ven sông, hồ và công trình kiến trúc nhỏ gắn liền với quảng trường, sân nghi.

+ Không gian sinh thái ven sông Cầu: không gian cây xanh, vườn hoa tiếp giáp với tuyến đường, tạo không gian mở về phía bờ sông, tạo cảm giác thư thái cho người lưu thông trên tuyến đường. Các công trình dịch vụ được bố trí thành cụm, theo các đường dạo uyển chuyển, mềm mại, khai thác tối đa không gian mặt nước ven sông. Không gian khu sinh thái ven sông được nhấn mạnh bằng công trình dịch vụ, quán giải khát có sân lát và bể phun nước; các công trình kiến trúc nhỏ hoặc tượng đài trang trí, chòi nghỉ...

+ Không gian sinh thái ven hồ trung tâm: nằm giữa các trục đường số 7,8,9,11 và 12. Bao gồm: hồ cảnh quan (khai thác vùng đất thường ngập nước, đào xây dựng hồ vừa để nuôi cá, điều hòa và quan trọng nhất là tạo cảnh quan môi trường trong lành, tươi đẹp giữa lòng khu đô thị). Trục đi dạo trên nền cây xanh được thiết kế với các hình thức sân lát đặc biệt, kết hợp tổ chức các không gian trồng cỏ, hệ thống phun nước, đèn trang trí để tạo cảnh quan thêm sinh động. Khu vực này được coi như lá phổi của đô thị.

Việc mở rộng và cải tạo các dòng suối thành các hồ cảnh quan, điều hòa, tạo những đường nét mềm mại sẽ đóng góp quan trọng cho không gian kiến trúc cảnh quan của khu đô thị mới. Giải quyết nguồn nước tưới cho các khu cây xanh, đồng thời tạo cảnh quan môi trường, cải tạo vi khí hậu của khu đô thị.

- Không gian trung tâm hành chính – thương mại – dịch vụ: với vai trò là các công trình trung tâm khu vực phía Nam của huyện:

Khu trung tâm này nằm ở vị trí trung tâm của đô thị lấy trọng tâm là trụ sở UBND xã. Khu trung tâm gồm trụ sở UBND xã, tổ hợp các công trình văn hóa TDTT, Buu điện, Ngân hàng, Chợ và các công trình giáo dục ...

Là không gian đón tầm nhìn từ phía Bắc, tạo thêm cảm giác trang trọng và tăng mỹ quan cho quần thể công trình. Cảnh quan khu trung tâm tạo hình đẹp, sinh động và độc đáo. Là điểm nhấn chính của toàn bộ khu đô thị, đồng thời đóng góp vào giá trị cảnh quan chung, tạo dấu ấn quan trọng, làm tăng sự phong phú cho sản phẩm du lịch của khu du lịch thác Yang Bay.

Trục trung tâm này được bắt đầu bởi cụm công trình văn hóa thể dục thể thao. Trong khu được tổ chức sân vận động, xung quanh là các cụm sân phục vụ cho một số loại hình thể thao khác như sân bóng chuyền, cầu lông, bóng rổ... Công trình văn hóa như nhà truyền thống, thư viện, nhà sinh hoạt thanh thiếu niên, sân khấu ngoài trời... Hệ thống sân bãi, công trình kiến trúc được thiết kế xen kẽ đẹp, sinh động, kết hợp với một số dịch vụ ăn uống giải trí tại chỗ cho người tập luyện TDTT. Đây là cụm công trình được xác định là nơi sinh hoạt cộng đồng thường xuyên của dân cư đô thị.

Các công trình trung tâm còn có: trường mẫu giáo, trường tiểu học, phòng khám đa khoa... nối các khu chức năng thành một tổng thể thống nhất, hài hòa.

Tiếp giáp với trung tâm hành chính là công trình Buu điện, Ngân hàng. Các tuyến đường chính đô thị được bố trí với khoảng lùi lớn kết hợp với vỉa hè thành các khoảng không gian rộng trước các công trình. Các công trình trọng tâm này tạo thành một quần thể kiến trúc có giá trị như một điểm nhấn, một dấu ấn riêng của đô thị, gây ấn tượng hấp dẫn đối với du khách đến khu du lịch thác Yang Bay.

- Không gian khu nhà ở:

+ Khu nhà ở chia lô có vườn quy hoạch mới: tận dụng địa hình tự nhiên, tổ chức các nhóm nhà ở theo các triền đồi, tạo tầm nhìn đẹp về phía trung tâm và công viên trung tâm. Tận dụng quỹ đất nông nghiệp có thể chuyển đổi chức năng để xây dựng các nhóm nhà ở cho khu đô thị.

+ Các khu ở hiện có được giữ lại ở mức tối đa, hạn chế giải tỏa. (khu chỉnh trang). Các khối nhà và hướng tuyến giao thông được tổ chức hạn chế tối đa theo các trục Đông – Tây để đảm bảo nhà ở có hướng tốt là chủ đạo, đường là các hành lang đưa gió từ phía sông vào sâu khu đô thị.

2/ Quy hoạch sử dụng đất:

a. **Đất ở:** diện tích 24,167ha; chiếm 40,28%.

Trong khu quy hoạch có nhà dân hiện có được xác định thành khu nhà ở chỉnh trang.

- Các lô nhà ở được cải tạo chỉnh trang có tổng diện tích 8,357 ha - chiếm 34,58% đất xây dựng nhà ở. Mật độ xây dựng tối đa xác định 60%, tầng cao xây dựng 1 - 3 tầng.

- Khu xây dựng nhà sân vườn (quy hoạch mới) có tổng diện tích 15,810 ha - chiếm 65,42% đất xây dựng nhà ở. Diện tích trung bình 300m²/hộ. Mật độ xây dựng tối đa 40%, tầng cao xây dựng 1 - 3 tầng.

b. Đất công trình công cộng: diện tích 6,053 ha, chiếm 10,09% toàn khu.

- Công trình công cộng: trụ sở UBND xã, trường Mẫu giáo Sơn Ca được giữ lại ở vị trí cũ. Xây dựng mới: 1 trường Mẫu giáo, 1 trường Tiểu học, trường THCS, Các công trình dịch vụ: chợ, bưu điện, ngân hàng... Ngoài ra còn có 2 ô đất CTCC dự trữ phát triển cho tương lai.

- Đất trường Tiểu học Khánh Phú hiện có ở vị trí không có điều kiện mở rộng nên tạm tiếp tục sử dụng và đề án xác định 1 khu đất mới (gần trung tâm). Đất trường hiện có tương lai dự kiến chuyển mục đích sử dụng.

c. Đất cây xanh – công viên: diện tích 9,873 ha, chiếm 16,46%. Gồm đất cây xanh tập trung, vườn hoa - cây xanh và khu dịch vụ văn hóa thể dục thể thao.

BẢNG TỔNG HỢP QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT

STT	LOẠI ĐẤT	DT ĐẤT(Ha)	TỶ LỆ(%)
1	ĐẤT Ở	24,167	40,28
	- Đất ở chỉnh trang	8,357	34,58
	- Đất ở chia lô	15,810	65,42
2	ĐẤT CTCC	6,053	10,09
3	ĐẤT CÂY XANH - CÔNG VIÊN	9,873	16,46
4	ĐẤT GIAO THÔNG	14,756	24,59
5	ĐẤT KHÁC: mương nước,...	5,151	8,58
	TỔNG CỘNG	60,000	100,00

3. Quy hoạch mạng lưới hạ tầng kỹ thuật:

a. Quy hoạch hệ thống giao thông:

a.1. Giao thông đối ngoại:

Theo đề án Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch giao thông vận tải tỉnh Khánh Hòa năm 2010 định hướng đến năm 2020. Tuyến đường đi YangBay thuộc các tuyến đường huyện được Sở GTVT quản lý theo Quyết định số 1910/QĐ-UBND ngày 10/11/2006 của UBND tỉnh. Theo đó tuyến đường có điểm đầu là Ngã Ba Nước Nhĩ đi đèo Ta Lô. Đoạn từ Ngã Ba Nước Nhĩ đến thác YangBay khoảng 10Km có lộ giới 30M. Và tuyến đường vào khu công viên Yang Bay – HoCho thiết kế có lộ giới 9M. Đề nghị chỉnh tim và lộ giới tuyến (so với hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công) đường vào thác YangBay nằm trong khu vực đô thị. Đảm bảo các yêu cầu về giao thông đô thị khi khu đô thị Khánh Phú hình thành và để các dự án có sự kết nối, phù hợp với lâu dài, giảm chi phí đầu tư.

- Đường số 1 (đường đi thác YangBay): đoạn qua khu đô thị: mặt cắt rộng 20m, chiều dài 1100m. Mặt cắt ngang như sau: 4m+12m+4m.

a.2. Giao thông chính:

- Đường số 3: tuyến đường trung tâm, là trục cảnh quan chính chạy ven sông Cầu. Chỉ giới đường đỏ rộng: 16m. Mặt cắt ngang như sau: 3m+10m+3m.

- Đường số 6: tuyến đường ven chân núi có điểm kết thúc là trung tâm văn hóa TDTT, xây dựng chủ yếu dựa theo đường đồng mức, độ dốc tối đa 3%, chỉ giới đường đỏ rộng 16m. Mặt cắt ngang như sau: 3m+10m+3m.

- Đường số 14: nối liền trường tiểu học và quảng trường công viên sinh thái ven sông, chạy qua chợ, bến xe... chỉ giới đường đỏ rộng 16m. Mặt cắt ngang như sau: 3m+10m+3m.

- Đường số 15: là tuyến đường hiện trạng trước trụ sở UBND xã Khánh Phú chỉ giới đường đỏ rộng 12m. Mặt cắt ngang như sau: 2,5m+7m+2,5m.

- Đường số 18: là tuyến đường đi thôn Sơn Thành chỉ giới đường đỏ rộng 16m. Mặt cắt ngang như sau: 3m+10m+3m.

a.3. Giao thông khu vực:

Các tuyến đường khu vực có tổng chiều dài 4.920m, chỉ giới đường đỏ rộng 12m. Mặt cắt ngang như sau: 2,5m+7m+2,5m.

a.4. Đường nội bộ:

Các tuyến đường nội bộ có tổng chiều dài 1984m, chỉ giới đường đỏ rộng 7m: không có vỉa hè.

a.5. Công trình giao thông:

- Bãi đỗ xe: Tổng diện tích 1.030 m². Được bố trí trên đường chính đi Yang Bay (đường số 1) và bên cạnh chợ.

- Cầu công được thiết kế phù hợp cấp đường và tải trọng từng tuyến.

b. Quy hoạch San nền – Thoát nước mưa:

b.1. San nền:

Dựa theo số liệu đo đạc và khảo sát thủy văn của khu vực Khánh Phú, giải pháp thiết kế san nền cho khu vực : Lấy cao độ 33.0m làm cao độ nền thiết kế nhỏ nhất từ đó đưa ra hướng thiết kế cho toàn bộ khu vực xung quanh.

- Căn cứ vào chức năng và tính chất từng khu vực trong khu quy hoạch. Công tác san nền dựa trên nguyên tắc tạo quỹ đất xây dựng và độ dốc thích hợp cho giao thông, thu và thoát nước mặt hướng về sông Cầu

- Cao độ nền toàn khu vực thiết kế được khống chế bởi hệ thống cao độ tại các điểm giao nhau của mạng lưới đường. Độ dốc nền $i_{tk} = 0.1 - 3.3\%$.

- Đối với khu dân cư chính trang, dựa trên cơ sở giữ nguyên hiện trạng khu đất, không san lấp nhằm hạn chế công việc giải tỏa, di dời. Đồng thời giảm cao độ một số vị trí tương đối cao về phía Đông so với toàn khu nhằm giảm độ dốc tự nhiên từ >4% xuống còn $\leq 4\%$, tạo thuận lợi cho việc đi lại dễ dàng trong khu quy hoạch.

- Độ dốc của các tuyến đường được khống chế như sau :

* Đường trục chính : $I_{max} \leq 4\%$, $I_{min} > 0.004$.

* Đường nội bộ: $I_{max} < 3\%$, $I_{min} > 0.001$

* Cao độ thiết kế lớn nhất: 41.7m (cao độ tim đường hiện trạng)

* Cao độ thiết kế nhỏ nhất: 33.0m .

b.2. Thoát nước mưa:



Thiết kế hệ thống thoát nước mưa hoàn chỉnh với chế độ tự chảy và thoát nước riêng hoàn toàn với nước bẩn.

- Giải pháp thoát nước mưa cho khu vực được chia thành 2 lưu vực nhằm hạn chế nước mưa tập trung tại một cửa làm tăng tiết diện cống thoát. Lưu vực được phân chia dưới dạng phân tán và thoát hoàn toàn về suối (nằm cuối khu quy hoạch).

- Nước mặt trong từng khu vực nhỏ được thu vào các tuyến cống nhánh đổ vào tuyến chính D600-D1800 thoát về cửa xả 1, 2,3 và 4 chảy ra sông.

- Toàn bộ khu vực dự án được chia làm 3 lưu vực thoát nước chính:

+ Lưu vực 1: nằm về phía Bắc của khu quy hoạch, nước mưa từ cống D600 theo đường 16m và 20m thoát ra hồ qua cửa xả 1 với D1200.

+ Lưu vực 2: thuộc khu vực trung tâm khu quy hoạch (trong đó 1 phần lưu vực của phía Nam), nước mưa chảy về các tuyến cống D600- D1400 trên trục đường 20m và thoát về hồ điều hoà qua cửa xả 2 và 3 với D1800.

+ Lưu vực 3: nằm về phía Nam khu quy hoạch, nước mưa chảy từ phía Đông qua các tuyến cống nhánh D600 về phía Đông, thoát ra sông Cầu qua cửa xả 4 với D1200.

c. Quy hoạch cấp nước:

Nguồn nước cấp cho khu đô thị được lấy từ suối Lâu. Đường ống dẫn nước D60 hiện có thay bằng đường ống D150 dẫn nước từ suối Lâu xuống bể chứa đặt trên đồi ở độ cao 45m (nằm về phía Nam dự án). Từ bể chứa này nước mới được bơm vào hệ thống đường ống cấp nước thiết kế mới để cung cấp cho nhu cầu dự án.

Tiêu chuẩn cấp nước:

+ Nước sinh hoạt = 120 lít/người/ngày đêm. (1)

+ Nước cho dịch vụ trong khu vực = 10% nước sinh hoạt. (2)

+ Nước cho các hộ tiêu thụ lớn (trường học, trạm xá, chợ,...) = 10% nước sinh hoạt. (3)

+ Nước tưới cây và tưới đường = 10% nước sinh hoạt. (4)

+ Nước rò rỉ, thất thoát = 20% tổng lượng nước. (5)

+ Nước cho bản thân trạm xử lý = 5%(1+2+3).

d. Quy hoạch cấp điện:

Cấp điện cho toàn bộ khu dân cư bằng hệ thống các đường trung áp 22kv, hạ áp 0,4 kv và các tủ phân phối 22/0,4kv

- Nguồn điện & đường dây trung áp 22kv :

+ Dây dẫn dùng dây nhôm bọc cách điện 24kV loại A/XLPE 185mm².

+ Đường dây được thiết trí theo kiểu đường dây trên không 3 pha.

+ Hành lang tuyến : Tuyến đi dọc theo vỉa hè các đường của khu quy hoạch.

- Trạm biến áp phân phối 22/0,4Kv: trạm biến áp được thiết trí theo kiểu trạm treo, lộ thiên ngoài trời, vận hành theo chế độ định kỳ kiểm tra trạm. Dự kiến bố trí 10 TBA 400kVA và 3 TBA 560kVA.

+ Đường dây hạ áp thiết kế cấp điện áp 220/380V.

+ Dây dẫn hạ áp dùng cáp vặn xoắn 0,6/1kV, tiết diện(4x150, 4x120, 4x95, 4x50).

+ Đối với đường dây chiếu sáng dùng loại cáp vặn xoắn 0,6/1kV, tiết diện 4x25.

e. Quy hoạch thoát nước bản và vệ sinh môi trường:

e.1. Thoát nước bản:

Khu vực lập dự án sẽ xây dựng hệ thống thoát nước thải riêng hoàn toàn bằng hệ thống công ngầm nhựa uPVC.

Nước thải trước khi đưa vào mạng lưới thoát nước thải phải được xử lý sơ bộ qua bể tự hoại 3 ngăn (chứa-lắng-lọc).

Ông thoát nước thải dẫn từ các hạng mục công trình được đầu nối vào các hố ga đặt trên vỉa hè.

Mạng lưới thoát nước thải khu đô thị Khánh Phú được bố trí theo dạng tự chảy tập trung về một trạm bơm nước bản công suất 726m³/ngày.

Trạm bơm (bể chứa) nước thải được đặt phía Tây Nam có nhiệm vụ thu gom lượng nước thải của cả khu đô thị Khánh Phú. Sau đó nước thải sẽ được bơm về trạm xử lý đặt gần trạm bơm (trạm xử lý 726 m³/ngày). Nước thải sau khi được xử lý đạt loại B theo tiêu chuẩn TCVN 6772-2002 sẽ được xả ra sông Cầu.

e.2. Vệ sinh môi trường:

Chất thải rắn (CTR) được phân chia thành 02 loại:

- CTR vô cơ gồm: kim loại, giấy, bao bì, thủy tinh... được định kỳ thu gom đưa đi tái chế.

- CTR hữu cơ gồm: lá cây, rau, quả, củ,... được thu gom hàng ngày và vận chuyển đến nơi xử lý.

Chất thải rắn được thu gom bằng các thùng nhựa có nắp đậy tại các khu công cộng với cự ly 100m/thùng để tiện cho việc bỏ rác của người dân. Thùng thu gom được để trên vỉa hè, cạnh đường đi để tiện cho việc thu gom của công nhân Môi trường. Tại các cơ quan, nhà trẻ, mẫu giáo, các công trình công cộng,... đều được bố trí các thùng rác trong khuôn viên, cuối ngày hoặc theo định kỳ, công nhân vệ sinh sẽ thu gom để đưa ra một vị trí nhất định để xe của Công ty Môi trường đến thu gom. Còn tại khu dân cư tập trung sinh sống, rác thải sẽ được từng nhà gom vào bao nilon và để trước nhà, đến giờ quy định sẽ có công nhân đẩy xe đi thu gom đưa vào khu tập trung rác.

Bãi xử lý rác của khu đô thị phải được xác định vị trí ở ngoại vi đô thị, khu xử lý rác đảm bảo cách xa đô thị và không để ảnh hưởng nguồn nước và các khu dân cư xung quanh. Cần chọn vị trí chung cho khu vực này.

III. Những quy định về quản lý quy hoạch xây dựng:

Quản lý quy hoạch xây dựng thực hiện theo Luật Xây dựng, Nghị định số 08/2005/NĐ-CP ngày 24/01/2005; Thông tư số 07/2008/TT-BXD ngày 07/4/2008 của Bộ Xây dựng; Quy chuẩn Xây dựng Việt Nam về quy hoạch xây dựng số 01:2008 BXD kèm theo Quyết định số 04/2008/QĐ – BXD ngày 03/4/2008 do Bộ Xây dựng ban hành.

Điều 2. Phân công thực hiện:

1. Phòng Công thương huyện Khánh Vĩnh và UBND xã Khánh Phú tiếp nhận hồ sơ Quy hoạch chi tiết xây dựng khu đô thị xã Khánh Phú đến năm 2020

được UBND huyện phê duyệt, phối hợp cùng các ngành liên quan công bố quy hoạch và quản lý khu quy hoạch theo đúng quy định hiện hành và đúng quy hoạch được duyệt.

2. Các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Công thương, Tài nguyên - Môi trường, UBND xã Khánh Phú, các phòng ban, cơ quan liên quan quản lý khu quy hoạch theo chức năng của ngành và theo quy định hiện hành.

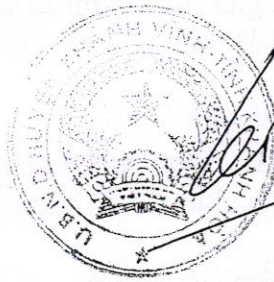
Điều 3. Chánh văn phòng HĐND&UBND huyện; Trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Công thương, Tài nguyên - Môi trường huyện Khánh Vĩnh; Chủ tịch UBND xã Khánh Phú, thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



LÊ ĐỨC DŨNG